TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 02 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Văn Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Văn Thị N và anh Nguyễn Hữu S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Văn Thị N và anh Nguyễn Hữu S thống nhất thuận tình ly hôn.

+ Về con chung:

Chị Văn Thị N thống nhất giao cháu Nguyễn Hữu T, sinh ngày 13/3/2014 cho anh Nguyễn Hữu S được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Nguyễn Hữu S thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Như 111, sinh ngày 21/6/2011 cho chị Văn Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Chị Văn Thị N và anh Nguyễn Hữu S không cấp dưỡng nuôi các con do các bên không yêu cầu.

Chị Văn Thị N và anh Nguyễn Hữu S có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con mà không ai cản trở.

Chị Văn Thị N và anh Nguyễn Hữu S cùng các thành viên gia đình không cản trở bên còn lại trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ *Về tài sản chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí:*

Chị Văn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0016218 ngày 07/02/2023. Chị Văn Thị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình.

Anh Nguyễn Hữu S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Bình;
- UBND xã 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Kim Trinh